

Số: 14/2021/QĐST-DS

Mộc Châu, ngày 02 tháng 02 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Tất T – Sinh năm 1970. Địa chỉ: Tiểu khu xx/x, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Ông Trần Văn Đ - Sinh năm 1975. Địa chỉ: Tiểu khu xx, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn Đ có trách nhiệm thanh toán cho Ông Phạm Tất T số tiền còn nợ là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng chẵn). Thời hạn thanh toán vào ngày 30/3/2021.

Sau khi ông Trần Văn Đ hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, Ông Phạm Tất T và ông Trần Văn Đ cùng có trách nhiệm thực hiện hoàn tất thủ tục chuyển nhượng nương chè có tổng diện tích là 7000m² đất tại: Tiểu khu 26/7, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Có vị trí tiếp giáp cụ thể:

Phía Đông giáp nương chè của gia đình bà Hòa; Phía Tây giáp nương chè của gia đình bà Nhuận; Phía Nam giáp nương chè gia đình bà Quế; Phía Bắc giáp nương chè gia đình ông bà Nên Lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Ông Phạm Tất T tự nguyện chịu 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 1.773.000 đồng (*Một triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng*) Ông Phạm Tất T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001135 ngày 12 tháng 01 năm 2021. Ông Phạm Tất T được trả lại số tiền 1.023.000 đồng (*Một triệu không trăm hai ba nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Văn Quang